

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS-ST
Ngày 26 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Cao Thị Lan Anh.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Minh Tuấn và bà Lê Thị Thanh Thủy.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/01/2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 217/2021/TLST-HS ngày 15/12/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXX-HS ngày 11/01/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đức H; sinh ngày 06 tháng 01 năm 1991 tại huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa; nơi thường trú: Thôn H, xã V, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; nơi tạm trú: Tổ N, khu M, phường Ô, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Tvà bà Trần Thị T; vợ: Nguyễn Thị V; con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/9/2009, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 07/01/2010 chấp hành xong bản án; đầu thú và bị bắt, tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh ngày 04/7/2021; có mặt.

* *Bị hại:* Anh Nguyễn Quang K; sinh năm 1985; nơi cư trú: Khu M, phường I, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

* *Người làm chứng:* Anh , anh Nguyễn Văn A; chị Nguyễn Thị Đ anh Hoàng Văn R- đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong khoảng thời gian từ ngày 17/3/2021 đến ngày 26/4/2021, tại vùng biển cảng Cửa Ông, thuộc phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, Lê Văn Tvà Nguyễn Đức H dùng thủ đoạn đe dọa để bắt nạt tiền “an ninh”

nhằm chiếm đoạt của các anh Nguyễn Quang K, Nguyễn Huy N và Hg Văn D mỗi người 200.000 đồng, trong đó H tham gia cùng Tchiếm đoạt của anh K 200.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức H khai: H và Lê Văn Tlà họ hàng. Tnhiều lần rủ H đi thu tiền của các tàu thuyền neo đậu tại khu vực cảng Cửa Ông nhưng H không nhớ cụ thể những tàu thuyền nào. Tin sẵn “Hợp đồng trông coi phương tiện” và nói thu tiền rồi đưa hợp đồng cho họ. Ngày 17/3/2021 H và Tthuê đồ của bà Nguyễn Thị Đông chở đến các tàu cập bến tại cảng Cửa Ông, Tở dưới đồ còn H lên tàu biển kiểm soát QN 8705 thu của anh K 200.000 đồng và nói là thu tiền an ninh. H đưa cho anh K 01 Hợp đồng trông coi phương tiện. H nói có vấn đề gì thì gọi điện theo số điện thoại ghi trên hợp đồng. H còn khai: Từ tháng 01/2021 đến tháng 4/2021, H đã đi thu tiền cùng với T04 lần, được 12 tàu, nhưng H chỉ nhớ tàu QN 8705. Số tiền thu được do Tgiữ và phân chia cho H, H đã ăn tiêu hết.

Tại biên bản nhận dạng ngày 21/7/2021 Nguyễn Đức H nhận dạng được Lê Văn Tqua ảnh và xác định Lê Văn Tlà người cùng H đi thu tiền neo đậu trên biển khu vực cảng Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả từ khoảng thời gian tháng 01 năm 2021 đến tháng 4 năm 2021. Trong đó ngày 17/3/2021 Lê Văn Tđi cùng H thu tiền an ninh của tàu QN-8705.

Tại biên bản nhận dạng phương tiện ngày 26/8/2021 Nguyễn Đức H nhận dạng được tàu QN 8705 - là phương tiện mà H đã lên và thực hiện hành vi thu tiền ngày 17/3/2021.

Cơ quan điều tra đã thu giữ 03 đoạn video có âm thanh ghi lại hình ảnh Nguyễn Đức H và Lê Văn Tđi chiếm đoạt tiền ngày 17/3/2021 và 26/4/2021. Cả 03 đoạn video trên được giám định không bị cắt ghép, chỉnh sửa.

Nguyễn Đức H đã xác nhận hình ảnh của chính mình tại video mà cơ quan điều tra thu thập thể hiện hình ảnh H đội mũ lưỡi trai đen, quần bò xanh, áo khoác đen thu tiền và đang đưa tờ hợp đồng cho anh K vào ngày 17/3/2021 trên tàu QN 8705.

Bị hại anh Nguyễn Quang K khai: Khoảng 16 giờ ngày 17/3/2021 khi tàu QN 8705 do anh làm thuyền phó đang neo đậu tại cảng Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả thì bị một đối tượng nam giới cao khoảng 1,75m, khoảng 30 tuổi, mặc áo khoác đen, đội mũ lưỡi trai, quần bò màu xanh, thái độ rất dữ (sau này biết tên là Nguyễn Đức H) nói là: đóng tiền an ninh, bất kỳ tàu, thuyền nào vào cảng Cửa Ông đều phải đóng. Vì là người nơi khác đến không muốn các thuyền viên bị đe dọa, chửi bới, các đồ vật khác trên thuyền bị hủy hoại, mất trộm khi neo đậu tại đây nên anh miễn cưỡng đưa cho H 200.000 đồng. H nhận tiền và đưa cho anh một tờ giấy ghi “Hợp đồng trông coi phương tiện” nhưng không ghi nội dung gì, thực tế họ không có biện pháp an ninh gì khi thuyền của anh neo đậu tại cảng. Tàu QN 8705 cũng không thuê ai trông coi, bảo vệ tàu khi neo đậu tại cảng. Anh K nhận dạng được H qua ảnh và xác nhận H là người thu 200.000 đồng của anh vào ngày 17/3/2021 và còn khai cứ mỗi lần neo đậu tại cảng Cửa Ông đều bị một nhóm từ 2 đến 3 người yêu cầu phải nộp tiền ”an ninh” từ

200.000 đồng đến 300.000 đồng. Không chỉ tàu của anh mà các tàu khi neo đậu ở đây đều phải nộp tiền cho họ. Trước đây có lần anh không đóng tiền cho họ thì đã bị trộm cắp một số thiết bị trên tàu.

Người làm chứng anh Nguyễn Huy N khai: Khoảng 16 giờ phút ngày 17/3/2021 khi anh đang làm việc trên tàu QN 8705 neo đậu tại cảng Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả thì thấy có một người đàn ông đi đồ gỗ màu xanh có gắn máy lên tàu của anh và yêu cầu thuyền trưởng nộp 200.000 đồng phí neo đậu. Người này cao khoảng 1,75m mặc áo khoác đen, đội mũ lưỡi trai, quần bò màu xanh, thái độ dữ dằn, xưng tên là Tâm. Anh K đã nộp 200.000 đồng nộp cho người đàn ông này theo yêu cầu. Tàu QN 8705 lần nào neo đậu tại cảng cũng phải nộp từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng cho một lần neo đậu. Anh Nguyễn Huy N nhận dạng được H qua ảnh.

Anh Nguyễn Văn A là thuyền viên tàu QN 8705 chứng kiến: Ngày 17/3/2021, anh nhìn thấy H thu của anh K 200.000 đồng.

Chị Nguyễn Thị Đ khai: Chiều ngày 17/3/2021, H và Tthuê đồ của chị để đi thu tiền của các tàu thuyền. Chị chở Tvà H cập vào tàu biển kiểm soát QN 8705. H lên trên tàu, còn Tở dưới đồ của chị. Chị Đông nhận dạng được Tvà H qua ảnh. Chị Đông khai đã nhiều lần chở Tâm, H đi thu tiền.

Anh Hoàng Văn R khai: Vào khoảng đầu năm 2020 đến nay trong quá trình làm nghề lái đồ thuê tại cảng Cửa Ông anh được biết có một nhóm khoảng 2 đến 3 đối tượng (trong đó có Tvà H) thường dùng một chiếc đồ gỗ có mái che, gắn máy thường đi cưỡng đoạt tiền của các thuyền neo đậu tại khu vực cảng Cửa Ông vào các buổi chiều. Khoảng từ tháng 3, tháng 4 năm 2021 nhóm đối tượng này có thuê anh và chị Đ chở đồ cho họ nên anh biết.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKSCP ngày 14/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với Nguyễn Đức H về tội: “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt: Nguyễn Đức H từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, buộc bị cáo nộp lại số tiền 200.000 đồng thu lời bất chính nộp ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Nguyễn Đức H không phải là người có chức năng nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép, cũng không phải là nhân viên được phép thu phí hoặc lệ phí theo quy định của pháp luật, song bị cáo H đã cùng Lê Văn T ngang nhiên dùng đồ gắn động cơ đi đến các tàu thuyền neo đậu tại cảng Cửa Ông để thu tiền gọi là tiền “an ninh” và đây như một loại “luật lệ” bất thành văn đối với các tàu thuyền cho mỗi lần neo đậu tại cảng. Mức thu mỗi lần cho 1 tàu neo đậu tại cảng Cửa Ông là 200.000đồng, khi thu tiền Tâm, H đưa cho họ 01 “Hợp đồng trông coi phương tiện” mặc dù trong hợp đồng ngoài phần nội dung đã in sẵn và ghi số 01 điện thoại thì không có nội dung nào khác. Trên hợp đồng cũng không có chữ ký của ai hoặc có sự thỏa thuận nào giữa các bên. Những chủ tàu, thuyền do hoạt động đặc thù trên vùng biển và đều là những người ở địa phương khác đến, biết H và T thu tiền trái pháp luật, nhưng để đảm bảo tính mạng, sức khỏe cũng như tài sản của mình, buộc họ phải nộp tiền cho H và T. Với phương thức và thủ đoạn như trên vào ngày 17/3/2021, H và T đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Quang K 200.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, phù hợp với lời khai bị hại anh Nguyễn Quang K, phù hợp với lời khai những người làm chứng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng phù hợp với biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; phù hợp với đơn trình báo của anh K, phù hợp với các tài liệu mà anh K giao nộp cho cơ quan điều tra như “hợp đồng trông coi phương tiện”; phù hợp với hình ảnh trong video mà cơ quan điều tra thu thập. Bị cáo H nhận dạng được Lê Văn T là người đi cùng mình ngày 17/3/2021 và nhiều ngày khác trong năm 2021. Bị hại, những người làm chứng nhận dạng được H và T qua ảnh. H nhận dạng được tàu QN 8705 mà mình lên thu tiền an ninh vào ngày 17/3/2021.

Với các chứng cứ đã nêu và các tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Trong ngày 17/3/2021 tại vùng biển cảng Cửa Ông, thuộc phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, Nguyễn Đức H và Lê Văn T dùng thủ đoạn đe dọa khác để bắt anh Nguyễn Quang K nộp 200.000 đồng tiền “an ninh”. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức H đủ yếu tố cấu thành tội: “Cưỡng đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự. Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSCP ngày 14/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh quy kết: Trong khoảng thời gian từ ngày 17/3/2021 đến ngày 26/4/2021, tại vùng biển cảng Cửa Ông, thuộc phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, Lê Văn T và Nguyễn Đức H dùng thủ đoạn đe dọa để bắt nộp tiền “an ninh” nhằm chiếm đoạt của các anh Nguyễn Quang K, Nguyễn Huy N và N Văn D mỗi người 200.000 đồng. Tuy nhiên, hiện Lê Văn T bỏ trốn, cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã nên trong vụ án này chỉ quy kết hành vi cưỡng đoạt tài sản của Nguyễn Đức H. Đối với những hành vi của Lê Văn T (đồng phạm với H và những hành vi cưỡng đoạt tài sản độc lập của Lê Văn T với các bị hại khác) khi nào bắt được Lê Văn T, cơ quan điều tra thu thập đầy đủ chứng cứ sẽ được xử lý sau.

Xét vai trò của bị cáo thấy: Bị cáo H được Lê Văn T rủ đi cưỡng đoạt tiền, thực hiện hành vi theo sự chỉ đạo của Tâm, nên có vai trò thứ hai trong vụ án.

Bị cáo H là người trưởng thành, biết và nhận thức được tài sản của người khác luôn được mọi người tôn trọng, pháp luật bảo vệ. Nhưng do không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân, lười lao động, thích hưởng thụ thành quả lao động của người khác nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện công khai, ngang nhiên giữa ban ngày, điều đó thể hiện bị cáo là đối tượng rất táo bạo, liều lĩnh, ý thức phạm tội cao, thể hiện sự coi thường pháp luật, mong muốn có tài sản bằng con đường phạm pháp. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác, gây T lý hoang mang lo lắng cho những người từ địa phương khác đến làm ăn, cập bến tại cảng biển tại vùng biển Cẩm Phả, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương do đó việc đưa bị cáo ra xét xử công khai là cần thiết, đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật, cũng như góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong cộng đồng.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo nhân thân xấu: Ngày 30/9/2009, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã được xóa án tích. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú và khắc phục hậu quả vụ án bằng cách tác động gia đình tự nguyện nộp số tiền do phạm tội mà có trước xét xử. Gia đình bị cáo có H cảnh khó khăn, có 3 con nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình và vợ bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng không nghề nghiệp, không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 170 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Quang K không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 200.000 đồng nên không đề cập.

[6] Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng do bị cáo phạm tội mà có nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Đối với Lê Văn T, hiện đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã, khi nào bắt được xử lý sau.

Đối với chị Nguyễn Thị Đ và anh Hoàng Văn R đã chở Nguyễn Đức H và Lê Văn T đến các tàu để cưỡng đoạt tài sản, nhưng các anh chị không liên quan và không biết hành vi phạm tội của H và Tâm, chỉ được Tvà H thuê chở đi, nên hành vi không cấu thành tội phạm.

Theo lời khai của bị cáo H thì H và Lê Văn T còn cưỡng đoạt của nhiều tàu, thuyền trên biển cập tại cảng Cửa Ông và H được chia tổng số tiền 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã thông báo để tìm bị hại, nhưng không có ai trình báo, nên không có căn cứ để làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Nguyễn Đức H phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Đức H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 04/7/2021.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có nộp ngân sách nhà nước (số tiền này đã nộp xong tại biên lai thu tiền số 0002793 ngày 26/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Nguyễn Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Cẩm Phả;
- Cơ quan THAHS Công an TP Cẩm Phả;
- Chi cục THADS TP Cẩm Phả;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: HS - VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Lan Anh